

Số: 138/2025/QĐST-HNGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, 366 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 157/2025/TLST-HNGD ngày 15 tháng 8 năm 2025 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Mỹ N, sinh năm 1978. Địa chỉ: I - Chợ G, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Ông Bùi Thanh H, sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ A, Khu phố F, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường T, tỉnh Lâm Đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Thanh H và bà Nguyễn Mỹ N thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Bùi Thanh H và bà Nguyễn Mỹ N thuận tình ly hôn được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận ông Bùi Thanh H và bà Nguyễn Mỹ N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, ông Bùi Thanh H và bà Nguyễn Mỹ N phải chịu. Ông H và bà N đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tiền số 0009177 ngày 14/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Thanh H và bà Nguyễn Mỹ N thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, ông Bùi Thanh H và bà Nguyễn Mỹ N phải chịu. Ông H và bà N đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tiền số 0009177 ngày 14/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV1, TP. HCM;
- THADS TP. HCM;
- UBND phường Tiến Thành, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu VT, Hồ sơ.



THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thuận